

Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 5 năm 2014

Số: 05 /QĐ-BĐH

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Điều hành
Chương trình mục tiêu quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường
nông thôn tỉnh Quảng Ngãi**

TRƯỞNG BAN ĐIỀU HÀNH CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG NÔNG THÔN TỈNH

Căn cứ Quyết định số 366/QĐ-TTg ngày 31/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn giai đoạn 2012 - 2015;

Căn cứ Quyết định số 1642/QĐ-UB ngày 08/11/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Ban Điều hành Chương trình mục tiêu quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn của tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2012 - 2015;

Xét đề nghị của Thường trực Ban Điều hành Chương trình mục tiêu quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2012 - 2015 tại Tờ trình số 1001/VP-BĐH ngày 12/5/2014 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Điều hành Chương trình mục tiêu quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Điều hành Chương trình mục tiêu quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2012 - 2015.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Tài Nguyên và Môi trường, Trưởng Ban Dân tộc tỉnh, Giám đốc Trung tâm Nước sinh hoạt và Vệ sinh môi trường nông thôn; Thủ trưởng các cơ quan có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Ban Điều hành Chương trình mục tiêu quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2012-2015 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh(b/cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP(NL), CBTH;
- Lưu: VT, NN-TNak456.



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Phạm Trường Thọ

QUY CHẾ

**Hoạt động của Ban Điều hành Chương trình mục tiêu quốc gia
Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Quảng Ngãi**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 05 /QĐ-BĐH ngày 28 /5/2014
của Trưởng Ban Điều hành Chương trình mục tiêu quốc gia Nước sạch và Vệ
sinh môi trường nông thôn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2012 - 2015)*

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này được áp dụng đối với việc tổ chức hoạt động của Ban Điều hành Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2012 - 2015 (sau đây gọi tắt là Ban Điều hành Chương trình).

Điều 2. Quy chế quy định về các hoạt động chỉ đạo, điều hành của Ban Điều hành Chương trình MTQG Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn, phân công nhiệm vụ, trách nhiệm đối với các sở, ngành, các địa phương và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia thực hiện Chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.

Điều 3. Chức năng của Ban Điều hành Chương trình

Ban Điều hành Chương trình có chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, các tổ chức chính trị - xã hội lập kế hoạch và tổ chức thực hiện Chương trình MTQG Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Điều hành Chương trình

1. Tham mưu, giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh định hướng về cơ chế, chính sách, kế hoạch phối hợp hoạt động, chỉ đạo, giám sát và kiểm tra các sở, ngành và các địa phương thực hiện có hiệu quả Chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn trên địa bàn tỉnh.

2. Điều hành phối hợp giữa các sở, ngành, các địa phương và các tổ chức chính trị - xã hội lồng ghép các chương trình dự án khác có liên quan tới Chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn để triển khai thực hiện.

3. Hướng dẫn, tổng hợp, lập kế hoạch, xem xét tham mưu UBND tỉnh bố trí ngân sách Nhà nước theo kế hoạch hàng năm cho các sở, ngành có liên quan, các địa phương và các tổ chức chính trị xã hội tham gia thực hiện

chương trình gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

4. Đơn đốc các sở, ngành, các địa phương đã được phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình MTQG Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

5. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng xây dựng cơ chế, chính sách, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện Chương trình của các sở, ngành, các địa phương và các tổ chức chính trị - xã hội, trình UBND tỉnh xem xét bổ sung cho phù hợp.

6. Giám sát, kiểm tra các sở, ngành, các địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện chương trình theo kế hoạch được giao hàng năm. Tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất để đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện Chương trình. Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo định kỳ và đột xuất kết quả triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh.

7. Sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện hàng năm và tổng kết 5 năm thực hiện chương trình.

Điều 5. Văn phòng Thường trực Ban Điều hành giúp việc cho Trưởng ban và Ban Điều hành thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình MTQG Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn theo Quyết định số 1642/QĐ-UBND ngày 08/11/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thành lập Ban Điều hành Chương trình MTQG Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2012-2015.

Chương II **PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CÁC THÀNH VIÊN** **BAN ĐIỀU HÀNH**

Điều 6. Trưởng ban - Phó Chủ tịch UBND tỉnh: chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về toàn bộ kết quả hoạt động của Chương trình mục tiêu quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 7. Phó trưởng Ban và các ủy viên chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về các lĩnh vực được phân công, cụ thể như sau:

1. Phó trưởng Ban Thường trực - Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Điều hành, giải quyết các công việc thường xuyên của Ban Điều hành và thay mặt Trưởng ban giải quyết những nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Trưởng ban khi Trưởng ban đi vắng.

- Trực tiếp chỉ đạo một số nội dung sau:

+ Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng chương trình, kế hoạch hàng năm thông qua Ban Điều hành để thống nhất trình UBND tỉnh quyết định giao cho các sở, ngành trực tiếp tham gia thực hiện Chương trình và UBND các huyện để quản lý nhà

nước về thực hiện Chương trình trên địa bàn.

+ Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương để thực hiện hiệu quả Chương trình, báo cáo Trưởng ban trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

+ Tổ chức, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kinh phí đầu tư Chương trình theo chế độ tài chính hiện hành.

+ Chỉ đạo lồng ghép với các chương trình dự án thực hiện ở các sở, ngành, các địa phương.

+ Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn có liên quan tổ chức tập huấn hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn cho ngành chức năng của huyện, xã.

+ Tăng cường hợp tác với các tổ chức quốc tế, tham gia điều phối các hoạt động đầu tư cho Chương trình từ nguồn vốn hỗ trợ đảm bảo mục tiêu và hiệu quả Chương trình.

+ Phối hợp và triển khai các biện pháp phòng chống thiên tai trong lĩnh vực cung cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.

+ Tổ chức sơ kết, tổng kết các hoạt động thực hiện Chương trình, đánh giá kết quả và thực hiện công tác thi đua, khen thưởng.

2. Phó trưởng Ban Điều hành - Phó Giám đốc Sở Y tế

- Chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng cơ chế, chính sách về vệ sinh cá nhân, vệ sinh hộ gia đình, vệ sinh - nước sạch cho các cơ sở Y tế ở nông thôn.

- Kiểm tra, rà soát, bổ sung dự án tổng thể về cung cấp nước sạch và vệ sinh môi trường cho các cơ sở y tế ở khu vực nông thôn, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch hàng năm và triển khai thực hiện.

- Chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chương trình MTQG Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế, cụ thể :

+ Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện mục tiêu về đảm bảo nước sạch và nhà tiêu hợp vệ sinh ở các trạm y tế xã khu vực nông thôn.

+ Phối hợp lồng ghép các Chương trình, dự án liên quan đến cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn do ngành Y tế quản lý.

+ Thực hiện công tác truyền thông – giáo dục về nước sạch và vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân và hộ gia đình.

+ Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch và các công trình vệ sinh theo Quy chuẩn của Bộ Y tế ban hành.

+ Tổng hợp những thiệt hại giếng nước hộ gia đình nông thôn bị thiệt hại do thiên tai gây ra và có kế hoạch, giải pháp khắc phục kịp thời cho nhân dân sử dụng.

3. Ủy viên - Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo, rà soát, bổ sung dự án tổng thể cấp nước sạch và vệ sinh môi trường trong các trường học do Sở Giáo dục và Đào tạo trực tiếp quản lý.

- Chỉ đạo và tổ chức thực hiện chương trình trong phạm vi quản lý của ngành giáo dục và đào tạo:

+ Giáo dục nâng cao kiến thức về nước sạch và vệ sinh môi trường trong trường học.

+ Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện cấp nước sạch và vệ sinh môi trường trong các trường học ở khu vực nông thôn.

+ Phối hợp, lồng ghép các chương trình, dự án liên quan đến cung cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn do ngành Giáo dục và Đào tạo quản lý.

4. Ủy viên - Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch, đề xuất tổng mức kinh phí ngân sách Nhà nước đầu tư cho Chương trình, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Tham mưu UBND tỉnh phân bổ kinh phí từ ngân sách Nhà nước thực hiện Chương trình cho các sở, ngành, các địa phương và các tổ chức chính trị - xã hội theo kế hoạch mục tiêu và nhiệm vụ hàng năm.

- Lập kế hoạch lồng ghép các chương trình, dự án có liên quan về chỉ tiêu kế hoạch ngân sách.

5. Ủy viên - Phó Giám đốc Sở Tài chính

- Chỉ đạo các bộ phận liên quan thuộc Sở Tài chính phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh phân bổ ngân sách Nhà nước thực hiện Chương trình theo mục tiêu, nhiệm vụ hàng năm.

- Tham gia xây dựng và hướng dẫn thực hiện các văn bản về quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình, đảm bảo về xã hội hoá Chương trình MTQG Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn.

- Theo dõi việc cấp phát, quản lý sử dụng kinh phí đã được cân đối trong dự toán chi ngân sách hàng năm cho Chương trình MTQG Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn.

6. Ủy viên - Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ chế, chính sách về tài nguyên nước và bảo vệ môi trường.

- Chỉ đạo thực hiện việc cung cấp thông tin, dữ liệu về tình hình địa chất, địa chất - thủy văn có liên quan đến việc thực hiện Chương trình cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.

- Chỉ đạo, xử lý ô nhiễm môi trường ở nông thôn (trong đó có làng nghề truyền thống) và các nguồn nước bị ô nhiễm vượt quá tiêu chuẩn cho phép.

7. Ủy viên - Phó Trưởng ban Dân tộc

- Chỉ đạo, hướng dẫn các huyện miền núi tổ chức tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc ít người thực hiện Chương trình MTQG Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn.

- Phối hợp lồng ghép các chương trình, dự án liên quan đến cung cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, như Chương trình 134, 135, 30a, ... trên địa bàn các huyện miền núi.

8. Ủy viên - Phó Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh

- Chỉ đạo các bộ phận liên quan thuộc Hội Nông dân tỉnh phối hợp với các sở, ngành, các địa phương và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện công tác thông tin - giáo dục - truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của nông dân về Chương trình MTQG Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn.

- Hướng dẫn nông dân xử lý chất thải sinh hoạt, sử dụng chuồng trại chăn nuôi hợp vệ sinh, xử lý ô nhiễm làng nghề và sử dụng hợp lý thuốc bảo vệ thực vật.

- Tổ chức thực hiện các dự án thuộc Chương trình được giao.

- Tham gia vận động nhân dân đóng góp nguồn lực để đầu tư xây dựng và quản lý, sử dụng các công trình cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.

9. Ủy viên - Phó Chủ tịch Hội liên hiệp Phụ nữ tỉnh

- Chỉ đạo các bộ phận liên quan thuộc Hội liên hiệp Phụ nữ tỉnh phối hợp với các sở, ngành, địa phương và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện công tác thông tin - giáo dục - truyền thông nhằm nâng cao nhận thức cho chị em phụ nữ về sử dụng nước sạch, vệ sinh cá nhân và vệ sinh môi trường.

- Chỉ đạo và tổ chức thực hiện những dự án, nhiệm vụ được giao cho Hội.

- Tham gia vận động cộng đồng đóng góp các nguồn lực để đầu tư xây dựng các công trình cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.

- Tổ chức các hoạt động tín dụng về lĩnh vực cấp nước và vệ sinh môi trường nông thôn. Tham gia phân bổ, quản lý nguồn vốn vay từ Ngân hàng chính sách xã hội cho đầu tư xây dựng các công trình cấp nước sạch và vệ sinh môi trường đúng mục đích, đạt hiệu quả.

10. Ủy viên - Phó Bí thư Tỉnh đoàn

- Chỉ đạo các bộ phận liên quan thuộc Tỉnh đoàn phối hợp với các sở, ngành, địa phương và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện công tác thông tin - giáo dục - truyền thông nhằm nâng cao nhận thức cho thanh, thiếu niên nông thôn về sử dụng nước sạch, vệ sinh cá nhân và vệ sinh môi trường. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện các phong trào thanh niên tham gia xây dựng công trình nước sạch và bảo vệ môi trường nông thôn.

- Tham gia vận động thanh niên đóng góp nguồn lực để xây dựng, quản lý và khai thác hiệu quả các công trình cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn. Xây dựng công trình thanh niên bảo vệ môi trường xanh, sạch, đẹp ở khu vực nông thôn.

11. Ủy viên - Chi cục Trưởng Chi cục Thủy lợi và Phòng chống lụt bão tỉnh:

- Theo dõi tình hình lụt bão, hạn hán, đề khuyến cáo cho các Ban quản lý công trình cấp nước sinh hoạt tập trung phòng chống những thiệt hại do thiên tai.

- Tổng hợp tình hình thiệt hại các công trình cấp nước sinh hoạt tập trung do thiên tai, báo cáo kịp thời cho Ban Điều hành để chỉ đạo khắc phục, đảm bảo nước sinh hoạt cho nhân dân.

12. Ủy viên Thường trực Văn phòng Ban Điều hành - Giám đốc Trung tâm Nước sinh hoạt và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh

- Trực tiếp điều hành Văn phòng thường trực.
- Phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện và các tổ chức chính trị - xã hội, tổng hợp, xây dựng kế hoạch, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện Chương trình cho Ban Điều hành, tham mưu văn bản cho Ban Điều hành báo cáo UBND tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- Triển khai thực hiện nhiệm vụ bảo đảm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn trên địa bàn tỉnh, phối hợp lồng ghép với các chương trình dự án khác đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm và bền vững.
- Nghiên cứu, hướng dẫn ứng dụng công nghệ cấp nước sạch và vệ sinh môi trường phù hợp với từng địa phương trong tỉnh, đảm bảo chất lượng nước nhưng tiết kiệm được vốn đầu tư.
- Chỉ đạo nội dung, phương thức hoạt động thông tin – giáo dục - truyền thông đối với Chương trình MTQG Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn.
- Theo dõi thực hiện các hoạt động, dự án cung cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn trên địa bàn tỉnh.
- Chuẩn bị nội dung và tham mưu Trưởng ban Điều hành tổ chức các cuộc họp, hội nghị của Ban Điều hành Chương trình để triển khai thực hiện Chương trình MTQG Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn trên địa bàn tỉnh.
- Thực hiện Chủ tài khoản kinh phí hoạt động của Ban Điều hành Chương trình được phân bổ theo quy định của pháp luật.
- Giải quyết những công việc cụ thể theo sự phân công của Trưởng ban.

Chương III NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG

Điều 8. Các thành viên Ban Điều hành làm việc theo chế độ thảo luận tập thể; thảo luận và quyết định theo đa số những nội dung quan trọng trong quá trình thực hiện Chương trình, cụ thể:

- Thảo luận về những nội dung thuộc kế hoạch thực hiện hàng năm và dự kiến phân bổ ngân sách Nhà nước đầu tư Chương trình cho các sở, ngành, các địa phương và các tổ chức chính trị xã hội có liên quan.
- Thảo luận cơ chế phối hợp và lồng ghép các chương trình, dự án có liên quan với Chương trình MTQG Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn.
- Đánh giá kết quả thực hiện, bàn biện pháp tháo gỡ những tồn tại, chỉ đạo triển khai thực hiện kịp thời kế hoạch đã giao cho các đơn vị.

Điều 9. Ban Điều hành họp định kỳ 3 tháng một lần vào tháng cuối quý để đánh giá kết quả hoạt động và chỉ đạo triển khai nhiệm vụ thời gian tiếp

theo. Trường hợp cần thiết có thể họp bất thường. Nội dung, thời gian, địa điểm họp được thông báo bằng văn bản trước phiên họp ít nhất là 3 ngày.

- Trưởng ban hoặc Phó trưởng Ban Thường trực chủ trì các phiên họp.

- Văn phòng Thường trực Ban Điều hành có trách nhiệm chuẩn bị nội dung và tham mưu cho Trưởng ban Điều hành tổ chức các cuộc họp định kỳ, thông báo kết luận của Trưởng ban, báo cáo kết quả cho UBND tỉnh.

Điều 10. Định kỳ báo cáo 3 tháng một lần, các thành viên Ban Điều hành và UBND các huyện có trách nhiệm gửi báo cáo tình hình thực hiện Chương trình thuộc đơn vị, địa phương mình và những đề xuất đến Văn phòng thường trực Ban Điều hành Chương trình trước 5 ngày diễn ra phiên họp để thường trực tổng hợp, trình ra Ban Điều hành xem xét, giải quyết.

Điều 11. Hàng năm, Ban Điều hành Chương trình tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động một số công trình cấp nước và vệ sinh môi trường nông thôn. Thời gian, địa điểm kiểm tra do Trưởng ban quyết định và được thông báo cho các thành viên Ban Điều hành. Các thành viên được phân công kiểm tra có trách nhiệm tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả cho Ban Điều hành, thông qua Văn phòng Thường trực Ban Điều hành bằng văn bản sau khi hoàn thành.

Điều 12. Kinh phí hoạt động của Ban Điều hành được bố trí hằng năm theo kế hoạch từ nguồn kinh phí sự nghiệp của Chương trình mục tiêu quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn (ngân sách Trung ương) thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 04/2013/TTLT ngày 16/01/2013 của Liên Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Tài chính - Kế hoạch và Đầu tư.

Chương IV **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 13. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc các sở, ngành, các địa phương và các tổ chức chính trị - xã hội đề xuất nội dung sửa đổi cho phù hợp, gửi đến Văn phòng Thường trực Ban Điều hành để tổng hợp báo cáo Trưởng ban Điều hành chương trình và trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.



Phạm Trường Thọ